TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2019/HS-PT
Ngày 15-10-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Việt Trung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Văn Linh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trường - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 10 năm 2019, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị xét xử công khai theo thủ tục rút gọn vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 30/2019/TLPT-HS ngày 26 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo Phan Ngọc T, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 20/2019/HS-ST ngày 19 tháng 8 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị.

- Bị cáo có kháng cáo:

Phan Ngọc T, sinh năm 1992, tại Quảng Trị; nơi ĐKNKTT và chổ ở: Thôn Trương X, xã Cam H, huyện C, tỉnh Q; nghề nghiệp: Không nghề; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phan Phước H, sinh năm 1961 và bà Thái Thị M, sinh năm 1964; vợ, con chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04/7/2019 đến ngày 07/7/2019; hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn *"Cấm đi khỏi nơi cư trú"*, có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án này còn có bị hại là bà Thái Thị L nhưng không có kháng cáo; không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 04/7/2019, Phan Ngọc T sang nhà bà Thái Thị L chơi, T thấy không có người nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. T mở cửa tủ gỗ ở trong phòng khách lục tìm tài sản nhưng không tìm thấy gì, thấy tủ sắt bị khóa nên về nhà lấy Tuốc nơ vít sang cạy lề khóa, mở tủ lục tìm trong túi áo lấy 01 cọc tiền mang về nhà đếm được 28.500.000 đồng. T mang lọ keo 502 sang lại nhà bà L dán lề khóa bị cạy lại. Số tiền trộm được T trả nợ và tiêu xài hết 19.870.000 đồng; còn lại 8.630.000 đồng, T đem dấu ở dưới cây chuối phía sau vườn nhà. Đến 14 giờ

cùng ngày, thấy có nhiều người ở nhà bà L, T hối hận và sợ bị phát hiện về việc mình làm nên đã đến Công an huyện Cam Lộ để khai nhận hành vi phạm tội.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 20/2019/HS-ST ngày 19/8/2019, Tòa án nhân dân huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Phan Ngọc T phạm tội: *"Trộm cắp tài sản"*.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo: Phan Ngọc T 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 04/7/2019 đến ngày 07/7/2019.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 25/8/2019, bị cáo Phan Ngọc T kháng cáo xin được hưởng án treo với lý do: Bị cáo đã tự thú hành vi phạm tội, bồi thường thiệt hại đầy đủ cho bị hại, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bố mẹ bị cáo đã già yếu, bản thân là lao động chính trong gia đình.

Tại phiên tòa hôm nay:

- Quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị:

Bản án hình sự sơ thẩm số: 20/2019/HS-ST ngày 19/8/2019 của Tòa án nhân dân huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị đã căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ để xử phạt bị cáo Phan Ngọc T 06 tháng tù về tội: *"Trộm cắp tài sản"* là đúng người, đúng tội. Bị cáo có 04 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS; bản thân bị cáo là lao động chính trong gia đình, bố mẹ già yếu, bị hại xin cho bị cáo hưởng án treo có xác nhận của chính quyền địa phương. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 BLTTHS. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo giữ nguyên mức hình phạt tù và cho bị cáo hưởng án treo.

Ý kiến của bị cáo: Bị cáo Phan Ngọc T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cấp sơ thẩm đã xét xử là đúng người, đúng tội. Bị cáo chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh gia đình, các tình tiết giảm nhẹ khác để xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Phan Ngọc T phù hợp các Điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự về chủ thể và thời hạn kháng cáo, nên Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xét kháng cáo của bị cáo theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội: Lời khai của bị cáo Phan Ngọc T tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 04/7/2019, bị cáo Phan Ngọc T đã có hành vi lén lút

đột nhập vào nhà bà Thái Thị L và đã chiếm đoạt số tiền 28.500.000đồng. Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội: "*Trộm cắp tài sản*" được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như bản án cấp sơ thẩm đã xét xử là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo Phan Ngọc T là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, làm mất trật tự, trị an xã hội trên địa bàn nên cần xử phạt để giáo dục, cải tạo và phòng ngừa chung.

Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ tính chất, mức độ hành vi phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự thú hành vi phạm tội, bồi thường thiệt hại, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt được quy định tại điểm b, r, s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS để xử phạt bị cáo mức án 06 tháng tù là phù hợp.

Tuy nhiên, trong quá trình chuẩn bị xét xử phúc thẩm và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo cung cấp các tài liệu, chứng cứ chứng minh bố mẹ bị cáo đã già yếu, bị cáo là lao động chính trong gia đình; bị hại có đơn xin cho bị cáo được hưởng án treo. HĐXX thấy rằng, bố mẹ của bị cáo sức lao động có phần đã suy giảm, canh tác nông nghiệp nên thu nhập không cao, bị cáo là người trưởng thành, lao động chủ yếu trong gia đình; gia đình bị cáo và bị hại có quan hệ thân thuộc và gần gủi nhau; UBND xã Cam H, huyện Cam L có xác nhận quá trình sinh sống tại địa phương, bản thân bị cáo và gia đình chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật của Nhà nước, chủ trương, chính sách của xã và đề nghị xem xét cho bị cáo cơ hội được cải tạo tại địa phương.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú ổn định nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội, tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội cải tạo tại địa phương cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Vì vậy, cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo để sửa bản án sơ thẩm về biện pháp chấp hành hình phạt đối với bị cáo.

Quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị phù hợp với nhận định của Tòa án nên cần chấp nhận.

[4] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo Phan Ngọc T được chấp nhận, vì vậy bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự; Sửa bản án sơ thẩm số 20/2019/HSST ngày 19/8/2019 của TAND huyện Cam Lộ về biện pháp chấp hành hình phạt đối với bị cáo Phan Ngọc T.

Xử phạt bị cáo Phan Ngọc T **06** *(Sáu)* tháng tù về tội:*"Trộm cắp tài sản"*, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **12** *(Mười hai)* tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (15/10/2019).

Giao bị cáo Phan Ngọc T cho Ủy ban nhân dân xã Cam H, huyện Cam L, tỉnh Quảng Trị giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách án treo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp người hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Căn cứ điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Phan Ngọc T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- CA tỉnh Quảng Trị;
- CA huyện Cam Lộ;
- TAND huyện Cam Lộ;
- UBND xã Cam Hiếu;
- Phòng KTNV và THA;
- Lưu hồ sơ, Tổ HCTP.

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Trần Việt Trung